TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-ST.
Ngày: 28 - 11 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng Nga

2. Bà Phùng Thị Khánh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Võ Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Hưng Q, sinh ngày: 11 tháng 7 năm 1996 tại Bà Rịa- Vũng Tàu. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; Q tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu L, sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1972; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 27/5/2014 Công an xã B ra Quyết định số 14/QĐ-XPVPHC xử phạt cảnh cáo đối với Huỳnh Hưng Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; biện pháp ngăn chặn: Ngày 11/6/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc ra quyết định số 05/QĐ về việc bảo lĩnh đối với Huỳnh Hưng Q (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Trần Thị Yến L, sinh ngày: 01/01/2004 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1, Ông Trần Ngọc T, sinh năm: 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2, Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Hoàng Thị T- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1, Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1972 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp Trang Trí, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

2, Ông Hồ Tấn C, sinh năm: 1959 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Láng Sim, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Hưng Q và em Trần Thị Yến L sinh ngày 01/01/2004 có mối quan hệ tình cảm với nhau từ đầu năm 2018. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2018 đến ngày 04/4/2018 Q đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với em L, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 01 giờ sáng vào đầu tháng 02/2018 sau đi chơi về Q cùng L đến thuê phòng số 17 của nhà nghỉ Mai Gia Trang thuộc khu phố Láng Sim, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc để ngủ lại, tại đây Q và L quan hệ tình dục với nhau, sau đó cả hai cùng ngủ đến 08 giờ sáng hôm sau thì Q chở L về nhà.

Lần 2: Vào khoảng giữa tháng 3/2018 Q chở L về nhà mình chơi tại ấp A, xã B, huyện X. Thấy không có người ở nhà Q và L vào phòng ngủ quan hệ tình dục, sau đó Q chở L về nhà.

Lần 3: Cũng vào khoảng 21 giờ ngày 04/4/2018 sau khi đi uống nước ở quán cà phê Li Đa tại ấp A, xã B, huyện X, Q chở L về nhà mình. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Q cùng L vào phòng ngủ quan hệ tình dục với nhau.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Hữu Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 98/TD ngày 12/4/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Trần Thị Yến L toàn thân và vùng bẹn đùi hai bên không có dấu sây sát da hay bầm tím; màng trinh rách cũ có vị trí 06 giờ, không tìm thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kiểm sát viên cũng không có ý kiến gì về kết luận giám định trên.

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKS-XM ngày 02/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Huỳnh Hưng Q về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo Huỳnh Hưng Q bồi thường thiệt hại.

Vật chứng trong vụ án: Không có.

Tại phiên toà, bị cáo Huỳnh Hưng Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại xác nhận toàn bộ lời khai của bị cáo là phù hợp với nội dung sự việc xảy ra. Bị hại và đại diện hợp pháp cua bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Hưng Q về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Hưng Q phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Huỳnh Hưng Q từ 3 năm đến 3 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu; về xử lý vật chứng: không có.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ thể hiện thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hưng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, thể hiện: Huỳnh Hưng Q và em Trần Thị Yến L sinh ngày 01/01/2004 có mối quan hệ tình cảm với nhau. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 02/2018 đến ngày 04/4/2018 Huỳnh Hưng Q đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với em Trần Thị Yến L, tại thời điểm thực hiện hành vi giao cấu lần đầu em Trần Thị Yến L mới chỉ 14 năm 01 tháng tuổi. Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 98/TD ngày 12/4/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Trần Thị Yến L toàn thân và vùng bẹn đùi hai bên không có dấu sây sát da hay bầm tím; màng trinh rách cũ có vị trí 06 giờ, không tìm thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Hưng Q phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Hưng Q: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Huỳnh Hưng Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự phát triển về thể chất và tinh thần của em Trần Thị Yến L, sinh ngày: 01/01/2004, trong khi em L đang ở độ tuổi trẻ em (mới hơn 14 tuổi), hành vi giao cấu với Q đã gây tổn hại đến sự phát triển tâm sinh lý, đạo đức, nhân cách và ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của em L cả hiện tại và sau này, ngoài ra cũng ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây xôn xao trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo Q phải nhận thức được em L đang trong độ tuổi trẻ em cần được bảo vệ, nhưng bị cáo đã lợi dụng sự hạn chế về nhận thức, kinh nghiệm sống của em L để thực hiện hành vi giao cấu. Rõ ràng bị cáo phải hiểu được hành vi của mình khi giao cấu với em L sẽ bị dư luận xã hội lên án, pháp luật ngăn cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhiều lần (03 lần) nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do đó cần thiết phải cách ly bị cáo Q ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Về nhân thân, ngày

27/5/2014 Công án xã Bông Trang ra Quyết định số 14/QĐ-XPVPHC xử phạt cảnh cáo đối với Huỳnh Hưng Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Không có.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Hưng Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo: Huỳnh Hưng Q phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Hưng Q 03 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Không có.

3. Về vật chứng: Không có.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Hưng Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Uỷ ban nhân dân xã B, huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bành Thị Thu Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYÊN MỘC
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuyên Mộc, ngày 28 tháng 11 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bành Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Hằng Nga**

Bà **Trịnh Thị Mai Hương**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 11 năm 2018

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2018/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. *Về tội danh:*

- Ý kiến bà Vân: Huỳnh Hưng Q và em Trần Thị Yến L sinh ngày 01/01/2004 có mối quan hệ tình cảm với nhau. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 02/2018 đến ngày 04/4/2018 Huỳnh Hưng Q đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với em Trần Thị Yến L, tại thời điểm thực hiện hành vi giao cấu lần đầu em Trần Thị Yến L mới chỉ 14 năm 01 tháng tuổi. Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 98/TD ngày 12/4/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Trần Thị Yến L toàn thân và vùng bẹn đùi hai bên không có dấu sây sát da hay bầm tím; màng trinh rách cũ cợ vị trí 06 giờ, không tìm thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Hữu Q phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Ý kiến của bà Nga: Tôi nhất trí với ý kiến của bà Vân.
- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145 BLHS 2015 về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" đối với bị cáo Huỳnh Hữu Q.

2. *Về điều luật:*

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Q như sau:

- Ý kiến của bà Nga:

Về nhân thân, ngày 27/5/2014 Công án xã Bông Trang ra Quyết định số 14/QĐ-XPVPHC xử phạt cảnh cáo đối với Huỳnh Hưng Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến của bà Vân: Tôi nhất trí với ý kiến của bà Nga

- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo Q.

3. Về hình phạt:

- Ý kiến bà Vân:

Áp dụng điểm 4 khoản 2 Điều 145; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu Q 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Ý kiến của bà Nga: Tôi nhất trí với ý kiến của bà Vân

- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu Q 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Không có nên không xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Huỳnh Hữu Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Biên bản gồm 03 (Ba) trang, lập xong hồi 16 giờ 00 phút ngày 29/11/2018. Hội đồng xét xử đã đọc lại, ghi nhận nội dung đã quyết định và ký tên xác nhận tại phòng nghị án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**